

Bản án số: 126/2020/HS-ST

Ngày: 25-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phơ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hòa Bình;

2. Ông Nguyễn Đình Rành.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Xuân Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2020/HSST ngày 28 tháng 08 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H (tên gọi khác: /); giới tính: Nam; sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường N, Phường M, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Tài xế Grab Biker; họ và tên cha: Nguyễn Đức M, họ và tên mẹ: Lê Thị H; có vợ và có con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số: 53/2008/HSST ngày 08/4/2008 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng về tội “Cướp giật tài sản”; Bản án số: 158/2008/HSST ngày 02/12/2008 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 07/3/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 khởi tố bị can số 186/QĐ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 16/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 Quyết định đình chỉ điều tra bị can

số 10/QĐ-CQCSĐT-MT. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/03/2020, có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:* Chị Phạm Ngọc H, sinh năm 2000; địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1994; địa chỉ: đường N, Phường M, Quận P, TP Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 10/3/2020, Nguyễn Minh H điều khiển xe gắn máy hiệu Blade, màu xanh đen, biển số: 59E1-936.96 chạy xe ôm Garb quanh khu vực Phú Mỹ Hưng, phát hiện xe gắn máy hiệu Honda Wave, màu trắng, biển số: 71B3-698.29 của chị Phạm Ngọc H để bên hông tòa nhà CR1, địa chỉ: đường T, khu phố M, phường T, Quận X, không có người trông coi, xe không khóa cổ, H nảy sinh ý định trộm cắp xe, nên mang xe của Hiếu đi gửi rồi đến trộm xe của chị Hi. Do xe không có chìa khóa, Hiếu dắt bộ trên đường Hoàng Văn Thái hướng ra Nguyễn Lương Bằng được một đoạn thì một tài xế Go Việt, không rõ nhân thân, lai lịch, điều khiển xe gắn máy đẩy xe giúp H, khi đến gần ngã tư đường Nguyễn Lương Bằng và đường Nguyễn Văn Linh thì bị bảo vệ Phú Mỹ Hưng bắt giữ H cùng vật chứng. Tài xế Go Việt bỏ đi.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Vật chứng thu giữ:

- + 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu vàng;
- + 01 (một) cờ lê dài 10 cm màu trắng, chất liệu kim loại, đầu tròn có gắn 01 ống điều hình trụ dài 3cm, phi 1cm;
- + 01 (một) áo khoác màu xanh lá, đen có logo chữ Grab màu trắng;
- + 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh lá sọc giữa màu trắng, có logo Grab hai bên hông của nón;
- + 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Blade màu xanh đen, biển số: 59E1-963.96; số khung: RLHJA3654GY152669; số máy: JA36E0694036, người đứng tên chủ sở hữu xe là Nguyễn Minh T (em bị cáo H). Anh T khai xe cho bị cáo H mượn, không biết H sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe cho anh T.
- + 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave màu trắng, biển số: 71B3-698.29, số khung: RLHJA390XHY681853; số máy: JA39E0660297 do chị

Phạm Ngọc Hi đứng tên chủ sở hữu xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra trả xe cho chị Hi.

Tại Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐGTTTHS của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 7 kết luận: 01 (một) xe gắn máy biển số 71B3-698.29 hiệu Honda Wave, màu trắng đã qua sử dụng, trị giá 14.000.000 đồng.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số 109/CT-VKSQ7 ngày 29/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố, không tranh luận, không tự bào chữa, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì, nên đề nghị không xét.

Đề nghị xử lý vật chứng:

+ Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu vàng;

+ Tịch thu tiêu hiệu: 01 (một) cờ lê dài 10 cm màu trắng, chất liệu kim loại, đầu tròn có gắn 01 ống điều hình trụ dài 3cm, phi 1cm; 01 (một) áo khoác màu xanh lá, đen có logo chữ Grab màu trắng; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh lá sọc giữa màu trắng, có logo Grab hai bên hông của nón.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương

sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; căn cứ Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐGTTTHS ngày 16/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 7, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, để xe không trông coi, không khóa cổ, bị cáo lén lút lấy trộm xe gắn máy biển số 71B3-698.29 hiệu Honda Wave màu trắng có giá trị 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xét xử nghiêm bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, quá trình điều tra không có yêu cầu gì, tại phiên tòa vắng mặt nên không xét.

[7] Xử lý vật chứng:

+ 01 (một) cờ lê dài 10cm màu trắng, chất liệu kim loại, đầu tròn có gắn 01 ống điều hình trụ dài 3cm, phi 1cm công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) áo khoác màu xanh lá, đen có logo chữ Grab màu trắng; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh lá sọc giữa màu trắng, có logo Grab hai bên hông của nón, là đồ dùng cá nhân của bị cáo đã dùng khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại hiệu Samsung màu vàng là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

+ 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Blade màu xanh đen, biển số: 59E1-963.96; số khung: RLHJA3654GY152669; số máy: JA36E0694036, do Nguyễn Minh Tài (em bị cáo Hiếu) người đứng tên chủ sở hữu, anh Tài cho bị cáo Hiếu

mượn, không biết Hiếu sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe cho anh Tài là có căn cứ.

+ 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave màu trắng, biển số: 71B3-698.29, số khung: RLHJA390XHY681853; số máy: JA39E0660297 do chị Phạm Ngọc Hi đứng tên chủ sở hữu xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra trả xe cho chị Hi là có căn cứ.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H 01 (một) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2020.

2. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cờ lê dài 10cm màu trắng, chất liệu kim loại, đầu tròn có gắn 01 ống điều hình trụ dài 3cm, phi 1cm; 01 (một) áo khoác màu xanh lá, đen có logo chữ Grab màu trắng; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh lá sọc giữa màu trắng, có logo Grab hai bên hông của nón.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại hiệu Samsung, màu vàng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 109 ngày 14/7/2020).

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: sổ án, VT, HS (Duyên)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Phơ**